

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 30/2020/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 02 năm 2020; giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Bích H, sinh năm 1999

Nơi đăng ký HKTT: Khu phố C, thị trấn C, huyện T, tỉnh Phú Yên

Địa chỉ: Khu phố T, thị trấn C, huyện T, Phú Yên

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1988

Địa chỉ: Khu phố C, thị trấn C, huyện T, tỉnh Phú Yên

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 6 năm 2020

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Bích H và anh Nguyễn Văn S

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Bích H và anh Nguyễn Văn S thống nhất có 02 con chung tên Nguyễn Đức Thiện L, sinh ngày 02/12/2018 (Giới tính: Nam) và Nguyễn Ngọc Nhã U, sinh ngày 05/3/2017 (Giới tính: Nữ), hiện cháu L do chị H đang trực tiếp nuôi dưỡng, cháu U do anh S đang trực tiếp nuôi dưỡng.

Chị Nguyễn Thị Bích H được quyền trông nom, chăm sóc, giáo dục nuôi dưỡng cháu Nguyễn Đức Thiện L; Anh Nguyễn Văn S được quyền trông nom, chăm sóc, giáo dục nuôi dưỡng cháu Nguyễn Ngọc Nhã U; không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Không giải quyết

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Bích H tự nguyện chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà chị H đã nộp theo biên lai thu tiền số 0011874 ngày 24 tháng 02 năm 2020 của chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên, nên hoàn trả cho chị H số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên
- VKSND huyện Tuy An, Phú Yên ;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy An
- UBND thị trấn Chí Thạnh, huyện Tuy An
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thanh Tùng